

中華企業資源規劃學會 專業認證
環境保護基礎檢定考試-參考題型-Tiếng Việt

- (B) 1. Trong 10 Báo cáo rủi ro toàn cầu hàng đầu do Diễn đàn Kinh tế Thế giới công bố năm 2023, đa số đều là về khía cạnh gì?
(A) Kinh tế
(B) Môi trường
(C) Xã hội
(D) Công nghệ ◦
- (B) 2. Theo báo cáo của NASA, năm 2021 đã ghi nhận kỷ lục nhiệt độ nóng nhất trên bề mặt trái đất. Theo dự đoán của các nhà khoa học thì vào năm nào Bắc Cực sẽ phải trải qua những tháng mùa hè không có băng?
(A) 2025
(B) 2030
(C) 2050
(D) 2100 ◦
- (C) 3. Theo AR6 (Báo cáo đánh giá lần thứ 6) do IPCC (Ủy ban Liên chính phủ về Biến đổi khí hậu) công bố, nhiệt độ trái đất cứ tăng 0.5 độ sẽ có ảnh hưởng ở gấp 10 mũ mấy lần đến tình trạng băng tan, mực nước biển dâng và giảm giống loài động vật?
(A) 2
(B) 3
(C) 4
(D) 5 ◦
- (D) 4. Ủy ban Liên chính phủ về Biến đổi khí hậu là một tổ chức liên chính phủ trực thuộc Liên hợp quốc, được Tổ chức Khí tượng Thế giới và Chương trình Môi trường Liên hợp quốc thành lập vào năm 1988, chịu trách nhiệm nghiên cứu về tình trạng biến đổi khí hậu do hoạt động của con người gây ra. Tên viết tắt bằng tiếng Anh của Ủy ban Liên chính phủ về Biến đổi khí hậu là gì?
(A) CDP
(B) WEF
(C) WHO
(D) IPCC ◦
- (B) 5. Hội nghị Liên Hợp Quốc về Biến đổi Khí hậu là một hội nghị thượng đỉnh thường niên tổ chức trong khuôn khổ “Công ước khung Liên Hợp Quốc về Biến đổi Khí hậu”, để thảo luận về biến đổi khí hậu và các kế hoạch, cam kết và hành động ứng phó của các quốc gia. Tên viết tắt bằng tiếng Anh của Hội nghị Liên Hợp Quốc về Biến đổi Khí hậu là gì?
(A) IPCC
(B) COP
(C) WEF
(D) WHO ◦
- (A) 6. Bài phát biểu của Bộ trưởng Môi trường Maldives - ông Aminath Shauna tại hội nghị COP27, có giải thích, trái đất cứ nóng lên một đơn vị thập phân thì sẽ khiến nước biển dâng bao nhiêu cm, đe dọa đến sự sống còn của chúng ta?
(A) 1
(B) 0.1
(C) 0.5
(D) 2 ◦

中華企業資源規劃學會 專業認證
環境保護基礎檢定考試-參考題型-Tiếng Việt

- (C) 7. 7 chỉ số quan sát về biến đổi khí hậu (hiệu ứng nhà kính) có thể được chia làm 4 khía cạnh, mục nào sau đây không thuộc các khía cạnh đó?
- (A) Chỉ số lớp băng vĩnh cửu
 - (B) Chỉ số khí quyển
 - (C) Chỉ số hạt lơ lửng trong không khí
 - (D) Chỉ số nhiệt độ và năng lượng °
- (D) 8. Để giảm thiểu tác động của biến đổi khí hậu, tại hội nghị COP lần thứ mấy, các nước đã ký kết nội dung “Thỏa thuận Paris”, yêu cầu các bên ký kết phải thực hiện hành động giảm phát thải?
- (A) 27
 - (B) 26
 - (C) 24
 - (D) 21 °
- (D) 9. Thỏa thuận Paris yêu cầu trước năm 2100 nhiệt độ toàn cầu không được tăng quá bao nhiêu độ C?
- (A) 2 độ
 - (B) 3 độ
 - (C) 4 độ
 - (D) 2 độ, nhưng tốt nhất là trong vòng 1.5 độ °
- (D) 10. Thỏa thuận Paris đặt mục tiêu hạn chế tăng nhiệt độ toàn cầu vào cuối thế kỷ này, cụ thể là vào năm nào, ở mức thấp hơn 2 độ C và tốt nhất là trong vòng 1.5 độ C so với mức trước thời kỳ tiền công nghiệp?
- (A) 2030
 - (B) 2050
 - (C) 2060
 - (D) 2100 °
- (C) 11. “Đóng góp do quốc gia tự quyết định” là mục tiêu giảm lượng phát thải carbon hợp lý mà các quốc gia đặt ra dựa trên năng lực và sự phát triển kinh tế của mình. “Đóng góp do quốc gia tự quyết định” viết tắt trong tiếng Anh là gì?
- (A) IPCC
 - (B) CDP
 - (C) NDC
 - (D) CFP °
- (C) 12. “Đóng góp do quốc gia tự quyết định” nghĩa là gì?
- (A) Các quốc gia công bố tỷ lệ đóng góp vào thu nhập quốc dân
 - (B) Các quốc gia yêu cầu nước khác nộp thuế carbon tự quyết định khi nhập khẩu hàng hóa
 - (C) Mục tiêu giảm lượng phát thải carbon hợp lý mà các quốc gia đặt ra dựa trên năng lực và sự phát triển kinh tế của mình
 - (D) Mục tiêu giảm carbon hợp lý mà EU đặt ra cho từng quốc gia °
- (C) 13. “Đóng góp do quốc gia tự quyết định” của Đài Loan là giảm lượng khí thải $24\% \pm 1\%$ so với năm cơ sở và năm 2050 đạt mức phát thải ròng bằng 0. Năm cơ sở của Đài Loan là năm nào?
- (A) 2000
 - (B) 2004
 - (C) 2005
 - (D) 2010 °

中華企業資源規劃學會 專業認證

環境保護基礎檢定考試-參考題型-Tiếng Việt

- (A) 14. Trước khi thông qua Thỏa thuận Paris, Cục Bảo vệ Môi trường Đài Loan đã đề xuất bắt buộc khai báo khí nhà kính đối với 6 ngành công nghiệp chính có cường độ phát thải carbon cao. Vậy các tiêu chuẩn xác định của 6 ngành công nghiệp có cường độ phát thải carbon cao, là lượng phát thải từ nhiên liệu hóa thạch lên đạt tương đương bao nhiêu tấn CO₂/năm?
- (A) 2.5
(B) 5
(C) 8.5
(D) 10 °
- (C) 15. Trong lộ trình phát triển bền vững của các công ty niêm yết và OTC, đối với các công ty có vốn điều lệ mấy trăm triệu Đài tệ trở lên, thì trong giai đoạn kiểm tra đầu tiên sẽ yêu cầu công bố thông tin liên quan đến khí hậu trong báo cáo thường niên hoặc báo cáo ESG của công ty, đồng thời trình lên Hội đồng quản trị (HĐQT) về lịch trình công bố?
- (A) 1000
(B) 500
(C) 100
(D) 20 °
- (D) 16. Trong 4 giai đoạn trên lộ trình phát triển bền vững mà Ủy ban Giám sát Tài chính thúc đẩy dành cho các công ty niêm yết và OTC, khi nào thì tất cả các công ty niêm yết và OTC cần hoàn thành giai đoạn xác nhận?
- (A) 2030
(B) 2027
(C) 2050
(D) 2029 °
- (A) 17. Trong Hiệp ước khí hậu Glasgow COP26, về vấn đề giảm phát thải khí mêtan, có khoảng 100 quốc gia cam kết vào năm nào sẽ giảm 30% lượng phát thải khí mêtan so với năm 2020 để cải thiện hiệu ứng nhà kính?
- (A) 2030
(B) 2050
(C) 2029
(D) 2027 °
- (C) 18. Trong Hiệp ước khí hậu Glasgow COP26, có khoảng 100 quốc gia cam kết vào năm 2030 sẽ giảm bao nhiêu lượng phát thải khí mêtan so với năm 2020, để cải thiện hiệu ứng nhà kính?
- (A) 10%
(B) 20%
(C) 30%
(D) 50% °
- (C) 19. RE100 kêu gọi các doanh nghiệp toàn cầu công khai cam kết hướng tới mục tiêu sử dụng 100% năng lượng tái tạo, sáng kiến này là do Tổ chức nào cùng với Dự án Công bố carbon (Carbon Disclosure Project, CDP) khởi xướng?
- (A) Tổng cục Khí hậu
(B) Diễn đàn Kinh tế Thế giới
(C) Tổ chức Khí hậu toàn cầu
(D) Ủy ban biến đổi khí hậu °

中華企業資源規劃學會 專業認證
環境保護基礎檢定考試-參考題型-Tiếng Việt

- (B) 20. Theo sơ đồ năng lực quản lý carbon của doanh nghiệp, giai đoạn nào là mục tiêu cuối cùng?
(A) Công bố carbon
(B) Trung hòa carbon
(C) Giảm thải carbon
(D) Dấu chân carbon ◦
- (D) 21. Việc thực hiện và tuyên bố trung hòa carbon là căn cứ theo hướng dẫn của tiêu chuẩn nào?
(A) ISO 14067
(B) ISO 14064-2
(C) ISO 14064-1
(D) PAS 2060 (ISO 14068-1) ◦
- (D) 22. Về năng lực quản lý carbon của doanh nghiệp, trước khi thực hiện giai đoạn giảm thải carbon, cần phải thực hiện giai đoạn nào sau đây?
(A) Giao dịch tín chỉ carbon
(B) Trung hòa carbon
(C) Tăng thải carbon
(D) Công bố carbon ◦
- (B) 23. Trong kiểm kê dấu chân carbon, căn cứ theo hướng dẫn của tiêu chuẩn nào để tiến hành tính toán dấu chân carbon của sản phẩm hoặc dịch vụ?
(A) ISO 14064-2
(B) ISO 14067
(C) ISO 14064-3
(D) ISO 14064-1 ◦
- (A) 24. Việc kiểm kê carbon của tổ chức căn cứ theo tiêu chuẩn nào để tiến hành ghi chép kiểm kê phát thải khí nhà kính?
(A) ISO 14064-1
(B) ISO 14066
(C) ISO 14065
(D) ISO 14064-3 ◦
- (B) 25. Sau khi công bố carbon, để đạt được mục tiêu giảm carbon, cần áp dụng phương thức nào để thực hiện các dự án giảm carbon hoặc biện pháp giảm carbon?
(A) Tuyên bố Sản phẩm Môi trường EPD
(B) Sáng kiến Mục tiêu Dựa trên Khoa học SBTi
(C) Quy tắc danh mục sản phẩm PCR
(D) Hệ thống Giao dịch Khí phát thải ETS ◦
- (A) 26. Việc tính toán tổng lượng phát thải carbon của một nhà máy hoặc tổ chức, là đề cập đến mục nào sau đây?
(A) Kiểm kê carbon
(B) Trung hòa carbon
(C) Thu giữ carbon
(D) Dấu chân carbon ◦

中華企業資源規劃學會 專業認證

環境保護基礎檢定考試-參考題型-Tiếng Việt

- (A) 27. Trong số 7 loại khí nhà kính chính trên toàn cầu, hình thức sản sinh khí nhà kính nào sau đây gây nguy hại lớn nhất và nhiều nhất đến trái đất?
- (A) Đốt nhiên liệu hóa thạch
 - (B) Khí thải từ động vật nhai lại và bãi chôn lấp rác
 - (C) Khí thải của điều hòa không khí và thiết bị làm lạnh
 - (D) Khí thải từ việc sử dụng phân bón cây trồng ◦
- (C) 28. Trong 3 bước quản lý carbon được doanh nghiệp thực hiện, mục nào sau đây không bao gồm trong đó?
- (A) Giảm thải carbon
 - (B) Công bố carbon
 - (C) Thải bỏ carbon
 - (D) Trung hòa carbon ◦
- (B) 29. Loại khí nhà kính nào sau đây chủ yếu là được tạo ra từ phát thải của thiết bị đóng cắt cách điện (GIS)?
- (A) CO₂
 - (B) SF₆
 - (C) NF₃
 - (D) PFC ◦
- (C) 30. Về khái niệm dấu chân carbon của sản phẩm trong ISO14067, mục nào dưới đây là sai?
- (A) Chỉ đo lường tác động của một chỉ số duy nhất của “biến đổi khí hậu” đối với môi trường
 - (B) Thực hiện định lượng và báo cáo lượng khí thải carbon của sản phẩm (CFP) theo nguyên tắc, yêu cầu và hướng dẫn của ISO14067:2018
 - (C) Dấu chân carbon của sản phẩm theo ISO14067 là không bao gồm phần dịch vụ
 - (D) Tính lượng phát thải tương đương với carbon dioxide CO₂e do đối tượng được tính toán thải ra trong suốt vòng đời của nó ◦
- (C) 31. Về mô tả các tiêu chuẩn quốc tế của bộ tiêu chuẩn ISO 14000, câu nào sau đây là sai?
- (A) Khi đề cập đến dấu chân carbon của sản phẩm theo ISO 14067, cần áp dụng đồng thời Nguyên tắc yêu cầu đánh giá vòng đời theo ISO 14044
 - (B) Việc đánh giá vòng đời trong quá trình kiểm kê dấu chân carbon của sản phẩm theo ISO 14067, là dựa trên định nghĩa về nguyên tắc và cấu trúc phác thảo của đánh giá vòng đời trong quản lý môi trường theo ISO 14040 và ISO 14044
 - (C) Dấu chân carbon của sản phẩm theo ISO 14067 khác với mã số trong hướng dẫn của bộ tiêu chuẩn ISO 14040, do đó chúng không liên quan đến nhau
 - (D) ISO14025:2006 mô tả Công bố môi trường kiểu III - Nguyên lý và Thủ tục ◦
- (D) 32. Về phần mô tả Dấu chân môi trường của sản phẩm ((Product Environmental Footprint, viết tắt PEF) do EU đề xuất, câu nào dưới đây là sai?
- (A) Hiệu ứng nhà kính không phải là yếu tố duy nhất tác động đến môi trường, mà tổng cộng có tới 16 mối nguy hiểm đối với môi trường
 - (B) Phù hợp với các nguyên lý đánh giá vòng đời theo ISO 14040:2006
 - (C) Có 21 Quy tắc Danh mục dấu chân môi trường của sản phẩm (Product Environmental Footprint Category Rules; PEFCRs)
 - (D) Dấu chân carbon nghĩa là Dấu chân môi trường của sản phẩm ◦

中華企業資源規劃學會 專業認證
環境保護基礎檢定考試-參考題型-Tiếng Việt

- (C) 33. Có hai cấp độ đảm bảo xác minh khí nhà kính, mục nào sau đây là một trong hai cấp đó?
(A) Từ chối đảm bảo
(B) Không có đảm bảo
(C) Đảm bảo hợp lý
(D) Đảm bảo cao cấp ◦
- (B) 34. Trong kiểm kê dấu chân carbon, căn cứ theo hướng dẫn của tiêu chuẩn nào để tiến hành tính toán dấu chân carbon của sản phẩm hoặc dịch vụ?
(A) ISO 14064-2
(B) ISO 14067
(C) ISO 14064-3
(D) ISO 14064-1 ◦
- (B) 35. Mục nào sau đây có thể được chia thành các giai đoạn của vòng đời?
(A) Đảm bảo hợp lý
(B) Dấu chân carbon
(C) Kiểm kê khí nhà kính của tổ chức
(D) Trung hòa carbon ◦
- (B) 36. Mục nào sau đây là báo cáo ghi lại nội dung nghiên cứu dấu chân carbon, đưa ra dấu chân carbon hoặc dấu chân carbon một phần, và bộc lộ các quyết định được đưa ra trong quá trình nghiên cứu?
(A) Báo cáo xác minh
(B) Báo cáo nghiên cứu dấu chân carbon
(C) Bản tuyên bố
(D) Bản giao dịch tín chỉ carbon ◦
- (A) 37. Mục nào sau đây là quá trình đánh giá các tuyên bố về dữ liệu và thông tin lịch sử, để xác định xem các tuyên bố có chính xác và đáp ứng tiêu chuẩn hay không?
(A) Xác minh
(B) Kiểm tra
(C) Nghiên cứu dấu chân carbon
(D) Thẩm định ◦
- (C) 38. Mục nào sau đây là dữ liệu tổng hợp để làm cơ sở cho dấu chân carbon, bao gồm trong một quá trình đơn vị hoặc tổ hợp các quá trình đơn vị là một phần của vòng đời sản phẩm?
(A) Dấu chân carbon hoàn chỉnh
(B) Dấu chân carbon lượng nhỏ
(C) Dấu chân carbon một phần
(D) Dấu chân carbon lượng lớn ◦
- (D) 39. Mục nào sau đây là phát thải khí nhà kính từ các nguồn khí nhà kính do tổ chức sở hữu hoặc kiểm soát?
(A) Báo cáo khí nhà kính
(B) Phát thải khí nhà kính gián tiếp
(C) Rò rỉ khí nhà kính
(D) Phát thải khí nhà kính trực tiếp ◦

中華企業資源規劃學會 專業認證

環境保護基礎檢定考試-參考題型-Tiếng Việt

- (B) 40. Mục nào sau đây đề cập đến Danh mục nguồn khí nhà kính và bể hấp thụ khí nhà kính, bao gồm cả phát thải và loại bỏ khí nhà kính?
- (A) Bản tuyên bố khí nhà kính
 - (B) Danh mục kiểm kê khí nhà kính
 - (C) Bản báo cáo khí nhà kính
 - (D) Bản xác minh khí nhà kính ◦
- (B) 41. Mục nào sau đây là Số liệu hoạt động được sử dụng để tính toán dấu chân carbon của sản phẩm?
- (A) Lượng thu hồi
 - (B) Lượng dùng cho sản xuất
 - (C) Lượng nguyên liệu thu mua
 - (D) Hệ số phát thải ◦
- (D) 42. Trong số 5 giai đoạn của vòng đời sản phẩm, 2 giai đoạn nào sau đây không có trong mô hình giao dịch B2B?
- (A) Sản xuất, vận chuyển
 - (B) Nguyên liệu, sản xuất
 - (C) Vận chuyển, nguyên liệu
 - (D) Sử dụng, thải bỏ/thu gom ◦
- (B) 43. Tính toán dấu chân carbon là tính toán từng giai đoạn trong vòng đời sản phẩm. Mục nào sau đây không thuộc các giai đoạn trong vòng đời sản phẩm?
- (A) Sản xuất
 - (B) Nghiên cứu phát triển
 - (C) Vận chuyển
 - (D) Sử dụng ◦
- (C) 44. Mục nào sau đây không thuộc các giai đoạn trong vòng đời sản phẩm?
- (A) Vận chuyển
 - (B) Sản xuất
 - (C) Phát triển
 - (D) Sử dụng ◦
- (A) 45. Trong mô hình giao dịch B2B, vòng đời sản phẩm bao gồm hai mục nào sau đây? (1)Sử dụng (2)Vận chuyển (3) Sản xuất (4)Thải bỏ/thu gom (5)Nguyên liệu
- (A) (3)(5)
 - (B) (2)(3)
 - (C) (1)(4)
 - (D) (2)(4) ◦
- (C) 46. Trong quy trình xác định dấu chân carbon của sản phẩm, ở phần tính toán dấu chân carbon, sau khi hoàn thành các bước tính toán và phân tích, cuối cùng phải thực hiện bước nào sau đây?
- (A) Xác định ranh giới
 - (B) Xác định hệ số phát thải
 - (C) Đánh giá chất lượng số liệu
 - (D) Thu thập số liệu hoạt động ◦

中華企業資源規劃學會 專業認證
環境保護基礎檢定考試-參考題型-Tiếng Việt

- (C) 47. Trong kiểm kê khí nhà kính của tổ chức theo ISO 14064-1:2018, ranh giới báo cáo được chia thành mấy loại?
(A) Một loại
(B) Ba loại (phạm trù 1-3)
(C) Sáu loại (C1-C6)
(D) Bốn loại .
- (B) 48. Trong quá trình kiểm kê, mục nào sau đây không phải là phương pháp định lượng dữ liệu?
(A) Phương pháp hệ số phát thải
(B) Phương pháp tự đánh giá
(C) Phương pháp quan trắc trực tiếp
(D) Phương pháp cân bằng vật chất .
- (C) 49. Phương pháp định lượng dữ liệu nào sau đây tính toán lượng phát thải bằng cách nhân Lượng sử dụng hoặc Lượng sản xuất với Hệ số phát thải cụ thể?
(A) Phương pháp quan trắc trực tiếp
(B) Phương pháp tự đánh giá
(C) Phương pháp hệ số phát thải
(D) Phương pháp cân bằng vật chất .
- (B) 50. Mục nào sau đây so sánh khả năng tương đối gây ra hiện tượng nóng lên toàn cầu của một loại khí cụ thể với cùng một khối lượng khí CO₂?
(A) Hệ số hoạt động
(B) Tiềm năng nóng lên toàn cầu GWP
(C) Hệ số phát thải
(D) Số liệu hoạt động .
- (B) 51. “Từ nội đến mộ” trong phạm trù vòng đời dấu chân carbon của sản phẩm (ranh giới hệ thống), còn được gọi là loại hoạt động kinh doanh nào?
(A) O2O
(B) B2C
(C) B2B2C
(D) C2B .
- (D) 52. Ở Đài Loan, đơn vị nào sau đây cung cấp miễn phí cơ sở dữ liệu hệ số phát thải cho các thành viên đăng nhập truy vấn và sử dụng?
(A) Bộ Ngoại giao
(B) Bộ Kinh tế
(C) Bộ Giáo dục
(D) Bộ Môi trường .
- (B) 53. Có thể vào trang web nào sau đây để truy vấn cơ sở dữ liệu về hệ số phát thải do Bộ Môi trường cung cấp?
(A) Mạng thông tin toàn cầu của Bộ Môi trường
(B) Mạng thông tin Dấu chân carbon của sản phẩm
(C) Trang web chính thức của Bộ Kinh tế
(D) Trang web chính thức của Cục Quản lý Tuần hoàn tài nguyên, Bộ Môi trường .

中華企業資源規劃學會 專業認證

環境保護基礎檢定考試-參考題型-Tiếng Việt

- (D) 54. Dữ liệu về hệ số phát thải tại Đài Loan còn có thể tìm thấy ở cơ sở dữ liệu nào khác ngoài trang web của Bộ Môi trường?
- (A) LCA food
 - (B) EDIP
 - (C) ecoinvent
 - (D) ITRI Database(DoITPro) ◦
- (A) 55. Mô tả nào sau đây là sai về sự khác biệt giữa sản phẩm được dán nhãn carbon và sản phẩm thân thiện với môi trường?
- (A) Sản phẩm được dán nhãn ít carbon tương đương với sản phẩm thân thiện với môi trường
 - (B) Tính toán dấu chân carbon để được cấp nhãn carbon, nhưng trên thực tế không thực hiện giảm thải carbon, thì không được coi là có đóng góp tích cực cho môi trường, cũng đồng nghĩa với việc sản phẩm thân thiện với môi trường
 - (C) Sau khi được cấp nhãn carbon, doanh nghiệp nỗ lực giảm thải carbon và đạt được Nhãn giảm phát thải carbon, nhưng cũng chưa hẳn là sản phẩm thân thiện với môi trường
 - (D) Dấu chân carbon chỉ là một chỉ số đo lường về tác động của khí nhà kính đến biến đổi khí hậu, chứ không bao gồm những cái thiện trong các vấn đề môi trường khác, do đó không thể được coi là tương đương sản phẩm thân thiện với môi trường. ◦
- (D) 56. Quốc gia nào sau đây đã đưa ra Nhãn giảm phát thải carbon (Carbon Reduction Label) vào năm 2006, và là quốc gia đầu tiên trên thế giới triển khai nhãn này?
- (A) Đài Loan
 - (B) Mỹ
 - (C) Nhật Bản
 - (D) Anh ◦
- (C) 57. Đăng ký Nhãn carbon tại cơ quan nào sau đây?
- (A) Bộ Kinh tế
 - (B) Bộ Giáo dục
 - (C) Bộ Môi trường
 - (D) Bộ Ngoại giao ◦
- (B) 58. Để được cấp Nhãn giảm phát thải carbon, cần phải giảm hơn 3% lượng khí thải carbon trong vòng mấy năm, sau đó mới được Bộ Môi trường thẩm định và cấp phát?
- (A) 3 năm
 - (B) 5 năm
 - (C) 4 năm
 - (D) 10 năm ◦
- (A) 59. Ba chữ cái ESG xuất hiện lần đầu tiên vào năm nào trong báo cáo “WHO CARES WINS” được Liên Hiệp Quốc công bố?
- (A) 2004
 - (B) 2003
 - (C) 2005
 - (D) 2002 ◦
- (A) 60. Trong 3 khía cạnh của ESG, khía cạnh nào đề cập đến các vấn đề quan hệ lao động, nhân quyền và xã hội?
- (A) Trách nhiệm xã hội
 - (B) Bảo vệ môi trường
 - (C) Kiểm soát nội bộ
 - (D) Quản trị công ty ◦

中華企業資源規劃學會 專業認證
環境保護基礎檢定考試-參考題型-Tiếng Việt

